

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Về thúc đẩy phát triển kinh tế cửa khẩu và thương mại biên giới
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026-2030
tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 50-KH/TU, ngày 12/9/2025 của Tỉnh uỷ về việc thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng bí thư Tô Lâm tại Chương trình làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Tuyên Quang và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang (trước hợp nhất), Quyết định số 1199/QĐ-TTg ngày 14/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch về thúc đẩy phát triển kinh tế cửa khẩu và thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách Nhà nước và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 nhằm phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại biên giới giai đoạn 2026 - 2030, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh khu vực biên giới hữu nghị, hoà bình, hợp tác và phát triển.

Tận dụng tối ưu Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân để huy động nguồn lực từ khu vực kinh tế tư nhân cho phát triển thương mại biên giới. Thúc đẩy hoạt động thương mại biên giới theo hướng ổn định, bền vững, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần phát triển xuất khẩu, tiêu thụ sản phẩm thế mạnh của tỉnh và hàng hóa trong nước vào thị trường tiềm năng, rộng lớn của Trung Quốc.

Tăng cường liên kết vùng, mở rộng hợp tác kinh tế, thương mại với các địa phương khu vực biên giới, nhất là thị trường tỉnh Vân Nam và khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc; đầu tư, hoàn thiện cơ sở hạ tầng thương mại dịch vụ tại các khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh, phù hợp với nội dung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050,

nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

2. Yêu cầu

Bảo đảm phù hợp với nội dung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và điều kiện thực tế của tỉnh Tuyên Quang (sau hợp nhất).

Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả theo phương châm 6 rõ “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”; bám sát các mục tiêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 với 3 đột phá, 5 nhiệm vụ trọng tâm đề ra.

Lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tránh trùng lặp với các chương trình, đề án khác; tập trung các nguồn lực cho phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại biên giới, logistics; hợp tác, liên kết phát triển kinh tế với các tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc của Việt Nam với tỉnh Vân Nam và khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây, Trung Quốc.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế cửa khẩu và thương mại biên giới tỉnh Tuyên Quang trở thành một trong những trụ cột và động lực tăng trưởng quan trọng trong khung định hướng phát triển không gian kinh tế mới sau hợp nhất. Tập trung chuyển dịch mạnh mẽ sang xuất nhập khẩu chính ngạch, hiện đại, gắn với chế biến sâu và phát triển chuỗi giá trị các sản phẩm OCOP, sản phẩm hàng hóa chủ lực có lợi thế cạnh tranh của tỉnh.

Khai thác hiệu quả lợi thế địa kinh tế của tỉnh Tuyên Quang sau hợp nhất; phát huy vai trò khu vực biên giới phía Bắc của tỉnh là cầu nối giao thương giữa Việt Nam với tỉnh Vân Nam và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc), góp phần mở rộng không gian phát triển kinh tế của tỉnh.

Đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng cửa khẩu, lối mở, cung ứng dịch vụ logistics đồng bộ, hiện đại và ứng dụng công nghệ số; nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp địa phương, từng bước đưa tỉnh Tuyên Quang tham gia sâu vào mạng lưới cung ứng và chuỗi giá trị khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc. Thương mại biên giới phải đóng vai trò nòng cốt trong việc thực hiện các mục tiêu tăng trưởng kinh tế, giảm nghèo bền vững và củng cố vững chắc thế trận quốc phòng, an ninh vùng biên. Duy trì và nâng tầm quan hệ đối ngoại, hợp tác hữu nghị với các địa phương phía Trung Quốc (tỉnh Vân Nam, Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây) thông qua các cơ chế hội đàm, xúc tiến thương mại định kỳ.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

- Tăng trưởng xuất nhập khẩu, phấn đấu tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh đạt bình quân từ 15%-17%/năm, phù hợp với điều kiện phát triển hạ tầng cửa khẩu, logistics và diễn biến thị trường trong từng giai đoạn.

- Xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy là khu kinh tế tổng hợp, đa ngành, đa lĩnh vực, thông minh; là cửa ngõ giao thương quốc tế.

- Hoàn thành việc mở chính thức lối mở, chợ biên giới Lũng Làn (Việt Nam) - Lộng Bình (Trung Quốc); mở lối thông quan/đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa thuộc cấp cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc).

- Hàng năm thu hút và phát triển mới từ 15 - 20 doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia trực tiếp vào các hoạt động xuất nhập khẩu và thương mại biên giới.

- Chuẩn hóa sản phẩm, bảo đảm 100% sản phẩm OCOP và hàng hóa chủ lực của tỉnh có nhu cầu xuất khẩu đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng, bao bì, nhãn mác và truy xuất nguồn gốc theo quy định của thị trường nhập khẩu.

- Đến năm 2030, xây dựng và đưa vào vận hành hiệu quả ít nhất 01 mô hình "Cửa khẩu thông minh" (Cửa khẩu số); đảm bảo 100% các thủ tục hành chính, thu phí và lệ phí tại cửa khẩu được thực hiện trên môi trường điện tử nhằm thông quan tự động và hiện đại hóa công tác quản lý.

- Hạ tầng Logistics: Thu hút đầu tư, từng bước hình thành từ 02 đến 05 trung tâm dịch vụ logistics theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phục vụ hoạt động trung chuyển, bảo quản hàng hóa xuất nhập khẩu.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2050

- Tuyên Quang trở thành Trung tâm kết nối giao thương và logistics thông minh trọng điểm của vùng Trung du và miền núi phía Bắc với khu vực Tây Nam Trung Quốc.

- Nghiên cứu, đề xuất hình thành khu thương mại tự do tại Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy khi đủ điều kiện và được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét nâng cấp cửa khẩu Xín Mần (Việt Nam) - Đô Long (Trung Quốc) từ cửa khẩu quốc gia lên cửa khẩu quốc tế; nâng cấp các lối mở đủ điều kiện lên cửa khẩu song phương theo quy định.

- Về công nghệ hoàn thiện hệ thống cửa khẩu thông minh hoạt động 24/7, ứng dụng toàn diện trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) trong điều hành và thông quan hàng hóa.

- Về cơ cấu kinh tế tăng tỷ trọng hàng hóa chế biến sâu, hàng công nghệ cao và nông sản tinh chế chiếm trên 70% trong cơ cấu giá trị xuất khẩu của tỉnh.

- Về môi trường tập trung xây dựng hạ tầng thương mại biên giới theo mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, đảm bảo phát triển bền vững và giảm phát thải khí nhà kính.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế chính sách

Tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm và hiệu quả Quyết định số 1199/QĐ-TTg ngày 14/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thương mại biên giới đến các tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

Chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện các nhiệm vụ, chương trình trọng tâm về phát triển kinh tế cửa khẩu và thương mại biên giới gắn với thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu. Tham mưu vận dụng hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng thương mại biên giới, phát triển sản phẩm hàng hóa xuất khẩu; lồng ghép mục tiêu phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại biên giới vào các chương trình mục tiêu quốc gia, đề án liên quan và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm.

Thường xuyên rà soát, đề xuất các bộ, ngành liên quan sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, đề kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những quy định chồng chéo nhằm đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và các cam kết quốc tế.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, triển khai thủ tục cấp chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) 100% trên cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

2. Phát triển hạ tầng cửa khẩu và dịch vụ logistics

Triển khai hoàn thành việc mở chính thức lối mở, chợ biên giới Lũng Làn (Việt Nam) - Lộng Bình (Trung Quốc); mở lối thông quan/đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa thuộc cấp cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc). Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và phía Trung Quốc thực hiện các thủ tục, điều kiện cần thiết để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét nâng cấp cửa khẩu Xín Mần (Việt Nam) - Đô Long (Trung Quốc).

Thúc đẩy hình thành 01 Khu Công nghiệp trong khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy.

Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển cơ sở hạ tầng, trang thiết bị kỹ thuật hiện đại phục vụ xuất nhập khẩu; đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực, thu hút

doanh nghiệp đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, khu vực các cửa khẩu, lối mở, chợ biên giới và các điểm giao thương trọng yếu.

Nghiên cứu, triển khai việc xây dựng Đề án thí điểm mô hình về Khu hợp tác kinh tế qua biên giới tại Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy.

Phát triển dịch vụ logistics, nhằm tạo thuận lợi cho lưu thông hàng hóa, giảm chi phí vận chuyển, nâng cao năng lực trung chuyển, kết nối chuỗi cung ứng, góp phần thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu và phát triển thương mại biên giới của tỉnh theo hướng ổn định, hiệu quả và bền vững. Tập trung thu hút đầu tư xây dựng ít nhất 01 Trung tâm logistics hạng II tại khu vực kết nối giữa cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang với tuyến đường dẫn tới cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy và các trung tâm dịch vụ logistics gần với khu vực cửa khẩu, lối mở.

Nâng cao mức độ thuận lợi hóa thông quan tại các cửa khẩu: Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc), Xín Mần (Việt Nam) - Đô Long (Trung Quốc), Săm Pun (Việt Nam) - Điền Bồng (Trung Quốc); rút ngắn thời gian thông quan, chuẩn hóa phí dịch vụ tại cửa khẩu giúp giảm chi phí cho doanh nghiệp, tạo môi trường tốt cho thông quan hàng hóa và hành khách xuất nhập cảnh.

Phối hợp, trao đổi chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị chức năng phía tỉnh Vân Nam và khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc trong công tác nâng cấp các cửa khẩu, lối mở; mở lại các lối mở, chợ biên giới truyền thống hiện đang đóng cửa; đồng thời, tích cực đàm phán mở mới các cặp lối mở, chợ biên giới khi có đủ điều kiện.

3. Đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông kết nối biên giới

Tăng cường kết nối hạ tầng giao thông (kết nối cửa khẩu với nội địa, kết nối với cửa khẩu bên kia biên giới và giao thông trong khu vực cửa khẩu, lối mở). Nâng cấp, cải tạo các tuyến đường kết nối đến các lối mở, chợ biên giới để phục vụ vận tải và giao thương của Nhân dân.

Ưu tiên huy động các nguồn lực hợp pháp, đặc biệt là nguồn vốn đầu tư công trung hạn, vốn ODA, vốn PPP và các nguồn vốn xã hội hóa để phát triển hạ tầng giao thông kết nối cửa khẩu, khu kinh tế cửa khẩu và các trung tâm logistics.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng đường cao tốc giai đoạn 2 từ Tân Quang đến cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy; thúc đẩy đầu tư tuyến kết nối cao tốc Hà Nội - Lào Cai với Hà Giang (CT.12), nhằm rút ngắn thời gian vận chuyển hàng hóa, tạo trục giao thông chiến lược phục vụ phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại biên giới, thúc đẩy thu hút đầu tư vào khu vực phía Bắc của tỉnh, nhằm tăng cường kết nối liên vùng.

Đề xuất, kiến nghị Bộ Xây dựng, Chính phủ: (1) Cho phép kéo dài tuyến vận tải hành khách và hàng hóa đường bộ quốc tế “Côn Minh - Văn Sơn - Cửa khẩu Thiên Bảo (Trung Quốc) - Cửa khẩu Thanh Thủy (Việt Nam) - Hà Giang - Tuyên Quang” thành tuyến “*Côn Minh - Văn Sơn - Cửa khẩu Thiên Bảo*

(Trung Quốc) - Cửa khẩu Thanh Thủy (Việt Nam) - Tuyên Quang - Phú Thọ - Hà Nội - Bắc Ninh - Hưng Yên - Hải Phòng”. (2) Đưa cặp cửa khẩu Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc) vào “Bản ghi nhớ Thu hoạch sớm GMS”, đồng thời, bổ sung tuyến mới: “Thành Đô/Trùng Khánh - Côn Minh - Sư Tông - Di Lặc - Văn Sơn - Thiên Bảo (Trung Quốc) - Thanh Thủy (Việt Nam) - Hà Nội - Hải Phòng”, điểm qua lại là “Cửa khẩu Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc)”.

Phối hợp với các cơ quan liên quan phía Trung Quốc chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sớm khởi công dự án xây dựng công trình giao thông qua biên giới khu vực cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc).

Thúc đẩy cấp có thẩm quyền sớm triển khai các nội dung đã được Bộ Giao thông Vận tải hai bên thống nhất tại Hội nghị cấp chuyên viên về vận tải đường bộ lần thứ 13, ký kết ngày 08/01/2025 tại Hà Nội (phía Việt Nam nay là Bộ Xây dựng). Sau khi cặp cửa khẩu thực hiện vận tải đường bộ quốc tế Săm Pun (Việt Nam) - Điền Bồng (Trung Quốc) và các tuyến vận tải được bổ sung, sẽ triển khai ngay việc cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế Việt - Trung cho các phương tiện vận tải theo quy định.

4. Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư qua biên giới

Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh tham gia các hội chợ, triển lãm, hội nghị kết nối giao thương, các đoàn giao dịch thương mại trong và ngoài nước..., góp phần giúp các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tập trung hỗ trợ xúc tiến xuất khẩu cho các mặt hàng nông, lâm, thủy sản chủ lực, các mặt hàng mới, các sản phẩm OCOP quy mô lớn, có lợi thế.

Duy trì trao đổi thông tin và mở rộng cơ chế hội đàm định kỳ, thiết lập "đường dây nóng" với các cơ quan chức năng tỉnh Vân Nam và khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc để kịp thời tháo gỡ khó khăn trong thông quan hàng hoá.

Hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng (VietGAP, GlobalGAP...), quy định về bao bì, nhãn mác và truy xuất nguồn gốc để đáp ứng tiêu chuẩn nhập khẩu của thị trường Trung Quốc.

Tăng cường liên kết vùng, hợp tác với các tỉnh Trung du và miền núi phía Bắc; phát huy vai trò cầu nối của cặp cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc) và các cửa khẩu song phương: Xín Mần (Việt Nam) - Đô Long (Trung Quốc) và Săm Pun (Việt Nam) - Điền Bồng (Trung Quốc), trên tuyến hành lang kinh tế Tuyên Quang - Phú Thọ - Hà Nội, các cảng cửa ngõ, vùng đồng bằng sông Hồng và vùng Tây Nam Trung Quốc.

Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

của tỉnh. Tăng cường thu hút đầu tư vào hệ thống kho bãi, điểm trung chuyển hàng hóa, trung tâm logistics,... phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu, thương mại biên giới; từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng thương mại hiện đại tại các cửa khẩu, lối mở.

Tạo nguồn lực thông qua việc vận dụng hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh; đẩy mạnh công tác xã hội hóa thông qua việc đảm bảo các điều kiện cần thiết (như: quy hoạch, quỹ đất sạch,...) để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào hạ tầng thương mại biên giới.

5. Nâng cao năng lực nguồn nhân lực

Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ xuất nhập khẩu, lĩnh vực logistics, kỹ năng xúc tiến thương mại, khởi nghiệp, quản trị doanh nghiệp,... phù hợp với yêu cầu hội nhập, đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ kinh tế cửa khẩu và thương mại biên giới; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc, chuyển đổi số.

Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp trong đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng hàng hóa xuất khẩu; chủ động nghiên cứu, nắm bắt thông tin thị trường, tận dụng tối đa cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động xuất nhập khẩu.

Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA). Thường xuyên cập nhật thông tin về các FTA mà Việt Nam tham gia đến các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh, giúp các đơn vị tận dụng cơ hội từ các FTA mang lại; chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu phù hợp; hạn chế rủi ro, nâng cao khả năng thích ứng với biến động thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động thương mại biên giới.

6. Phát triển hệ thống cửa khẩu số

Đẩy mạnh chuyển đổi số và thương mại điện tử. Tranh thủ sự hỗ trợ từ Bộ Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan, nghiên cứu triển khai xây dựng và đưa vào vận hành mô hình "Cửa khẩu thông minh" (Cửa khẩu số) tại lối thông quan/đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc).

Triển khai nền tảng cửa khẩu số, đảm bảo 100% các thủ tục hành chính, thu phí và lệ phí tại cửa khẩu được thực hiện trên môi trường điện tử.

Nâng cấp hạ tầng băng thông rộng, phủ sóng 5G tại các khu vực cửa khẩu, lối mở và cụm kinh tế biên giới; nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) trong việc dự báo lưu lượng hàng hóa và quản lý giám sát biên giới nhằm giảm chi phí, thời gian thông quan.

7. Đảm bảo quốc phòng, an ninh khu vực biên giới

Phát triển kinh tế cửa khẩu gắn chặt với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia và thúc đẩy hoạt động đối ngoại, tăng cường công tác phối hợp giữa chính quyền địa phương, các lực lượng chức năng hai bên trong tuần tra song phương, giải quyết tốt các vụ việc để tạo điều kiện cho việc phát triển thương mại biên giới; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, cùng phát triển trong kỷ nguyên mới.

Tăng cường quản lý, kiểm soát biên giới, cửa khẩu (quản lý xuất, nhập cảnh; quản lý người nước ngoài; quản lý phương tiện giao thông qua biên giới vào địa bàn); đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm xuyên biên giới, tội phạm sử dụng công nghệ cao; kịp thời xử lý những hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại (Buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng cấm, an toàn thực phẩm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ,...); đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội trong khu vực biên giới, cũng như trên địa bàn tỉnh.

Đổi mới nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật để nhân dân phát hiện, khai báo với các cơ quan chức năng và không tham gia, tiếp tay cho các hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

8. Công tác đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế

Tích cực đề xuất nội dung và tranh thủ sự chỉ đạo của các cơ chế: (1) Ủy ban Chỉ đạo hợp tác song phương Việt Nam - Trung Quốc; (2) Ủy ban Liên hợp Biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; (3) Ủy ban Hợp tác cửa khẩu Việt Nam - Trung Quốc; (4) Các cơ chế hợp tác giữa các tỉnh biên giới phía bắc Việt Nam với tỉnh Vân Nam và khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc),... Xây dựng, triển khai hiệu quả “Đề án tăng cường hợp tác toàn diện giữa tỉnh Tuyên Quang (Việt Nam) với tỉnh Vân Nam và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) giai đoạn 2026-2030”; Chương trình hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam và Chính quyền nhân dân châu Văn Sơn, Trung Quốc, giai đoạn 2026-2030.

Tích cực phối hợp giữa các ngành chức năng và với các cơ quan đối đẳng phía Trung Quốc trong nghiên cứu và đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền có các giải pháp cụ thể, thực chất (về cơ chế chính sách, cơ sở hạ tầng, dịch vụ hỗ trợ xuất khẩu, cải cách hành chính...), góp phần thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa; đồng thời, thường xuyên trao đổi thông tin, áp dụng các biện pháp quản lý linh hoạt, để tăng lưu lượng phương tiện và chủng loại hàng hóa thông quan qua các cặp cửa khẩu giữa hai địa phương.

Duy trì hiệu quả cơ chế gặp gỡ định kỳ, hội đàm, trao đổi thông tin thông qua công văn, điện thoại,... giữa các cơ quan, đơn vị đối đẳng hai bên, nhằm tăng

cường chia sẻ, hợp tác, xúc tiến, mời gọi, thu hút đầu tư, mở rộng thị trường xuất nhập khẩu.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM: Có phụ lục chi tiết kèm theo.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung ương cho phát triển kinh tế cửa khẩu và thương mại biên giới tại địa phương (nếu có).

2. Nguồn kinh phí từ nguồn cân đối ngân sách địa phương; nguồn vốn đầu tư công trung hạn; nguồn vốn ODA; nguồn vốn PPP; nguồn vốn của doanh nghiệp và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn hỗ trợ quốc tế từ vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế cho các dự án phát triển bền vững vùng biên giới (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ 6 tháng, hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của cơ quan, đơn vị, khả năng cân đối ngân sách của địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra, quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo các đơn vị viễn thông triển khai phủ sóng 5G tại các khu vực cửa khẩu, lối mở phục vụ phát triển cửa khẩu số; hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ trong truy xuất nguồn gốc và xây dựng chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm nông, lâm sản xuất khẩu chủ lực của tỉnh.

4. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu triển khai quy hoạch, đầu tư xây dựng, quản lý và phát triển hệ thống hạ tầng giao thông, hạ tầng xây dựng, hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến phát triển kinh tế cửa khẩu và thương mại biên giới, bảo đảm phù hợp quy hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, góp phần nâng cao hiệu quả kết nối hạ tầng phục vụ lưu thông hàng hóa; đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án tại cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy.

5. Sở Ngoại vụ chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai “Đề án tăng cường hợp tác toàn diện giữa tỉnh Tuyên Quang (Việt Nam) với tỉnh Vân Nam và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) giai đoạn 2026 - 2030”; Chương trình hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam và Chính quyền nhân dân châu Văn Sơn, Trung Quốc, giai đoạn 2026 - 2030. Phối hợp

với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan trong triển khai quy hoạch phát triển hệ thống cửa khẩu, lối mở biên giới và công tác phát triển đối ngoại, hợp tác quốc tế; tham mưu tổ chức các hoạt động giao lưu, tiếp xúc, ký kết và triển khai các chương trình, thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Tuyên Quang với tỉnh Vân Nam và Quảng Tây, Trung Quốc.

6. Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh) chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình tự thủ tục mở, nâng cấp hệ thống cửa khẩu, lối mở theo quy định; duy trì thực hiện tốt Hiệp định về cửa khẩu và Quy chế quản lý cửa khẩu biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc.

7. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; lồng ghép hoạt động xúc tiến du lịch với xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm địa phương; góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ và thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ khu vực biên giới.

8. Ban Quản lý các Khu công nghiệp và kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, kho bãi, trung tâm logistics trong các khu công nghiệp, khu kinh tế; hỗ trợ doanh nghiệp triển khai hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế cửa khẩu và thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh.

9. Các lực lượng chức năng tại khu vực cửa khẩu (Biên phòng, Hải quan, Kiểm dịch) tăng cường phối hợp trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại biên giới; thực hiện kiểm tra, kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trong hoạt động xuất nhập khẩu.

10. Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại, tội phạm công nghệ cao và các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại biên giới.

11. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn tiêu chuẩn chất lượng, mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, kiểm dịch và các điều kiện xuất khẩu đối với nông, lâm sản chủ lực của tỉnh.

12. Ủy ban nhân dân các xã biên giới căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thương mại biên giới đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn; tăng cường trao đổi, giao lưu, hợp tác với các địa phương tiếp giáp phía Trung Quốc; phối hợp với các lực lượng chức năng

trong công tác quản lý, giám sát hoạt động trao đổi, mua bán hàng hóa khu vực biên giới; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, thương nhân hoạt động đúng quy định, góp phần giữ vững an ninh, trật tự và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

13. Các Sở, ban, ngành và các đơn vị khác có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương) về tình hình, kết quả thực hiện theo quy định.

14. Chế độ báo cáo: Định kỳ hằng năm các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Tổ chức sơ kết việc thực hiện Kế hoạch vào năm 2028 và tổng kết vào năm 2030 để đánh giá kết quả, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn.

Trên đây là Kế hoạch về thúc đẩy phát triển kinh tế cửa khẩu và thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã biên giới và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động triển khai, thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc vướng mắc phát sinh vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời có văn bản gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Tuấn

Phụ lục

**NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH VỀ THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ
CỬA KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI BIÊN GIỚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYỀN QUANG
GIAI ĐOẠN 2026-2030 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

STT	Tên Chương trình, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả
I	Một số nhiệm vụ cụ thể				
1	Xây dựng công trình giao thông qua biên giới khu vực cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc).	Sở Xây dựng	Tổ công tác liên hợp xây dựng công trình giao thông qua biên giới khu vực cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, Việt Nam - Thiên Bảo, Trung Quốc theo Quyết định số 1382/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan	Năm 2026	Hoàn thành công trình
2	Bổ sung cặp cửa khẩu thực hiện vận tải đường bộ quốc tế Săm Pun (Việt Nam) - Điện Bồng (Trung Quốc) và tuyến vận tải hành khách, hàng hóa đường bộ quốc tế Việt - Trung “ <i>Hà Giang - Mèo Vạc - cửa khẩu Săm Pun (Việt Nam) - cửa khẩu Điện Bồng (Trung Quốc) - Phú Ninh - Văn Sơn và ngược lại</i> ” vào phụ lục của Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa hai nước Việt - Trung và đưa vào vận hành, khai thác.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường và các đơn vị liên quan	Năm 2026	Đưa tuyến vận tải vào hoạt động

3	Hoàn thành việc mở chính thức lối mở, chợ biên giới Lũng Làn (Việt Nam) - Lộng Bình (Trung Quốc).	Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh)	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã Sơn Vĩ và các đơn vị liên quan	Năm 2027	Lối mở hoạt động chính thức
4	Mở lối thông quan/đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa thuộc cấp cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc).	Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh)	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã Thanh Thủy và các đơn vị liên quan	Năm 2027	Lối thông quan/đường chuyên dụng hoạt động chính thức
5	Tham mưu đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền: (1) Cho phép kéo dài tuyến vận tải hành khách và hàng hóa đường bộ quốc tế “Côn Minh - Văn Sơn - Cửa khẩu Thiên Bảo (Trung Quốc) - Cửa khẩu Thanh Thủy (Việt Nam) - Hà Giang - Tuyên Quang” thành tuyến “ <i>Côn Minh - Văn Sơn - Cửa khẩu Thiên Bảo (Trung Quốc) - Cửa khẩu Thanh Thủy (Việt Nam) - Tuyên Quang - Phú Thọ - Hà Nội - Bắc Ninh - Hưng Yên - Hải Phòng</i> ”. (2) Đưa cặp cửa khẩu Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc) vào “Bản ghi nhớ Thu hoạch sớm GMS”, đồng thời bổ sung tuyến mới: “ <i>Thành Đô/Trùng Khánh - Côn Minh - Sư Tông - Di Lặc - Văn Sơn - Thiên Bảo (Trung Quốc) - Thanh Thủy (Việt Nam) - Hà Nội - Hải Phòng</i> ”, điểm qua lại là “Cửa khẩu Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc)”.	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã/ phường và các đơn vị liên quan	Năm 2028	Đưa các tuyến vận tải vào hoạt động

6	Xây dựng và đưa vào vận hành mô hình "Cửa khẩu thông minh" (Cửa khẩu số) tại lối thông quan/đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy (Việt Nam) - Thiên Bảo (Trung Quốc).	Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh	Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã Thanh Thủy và các đơn vị liên quan	Năm 2028	Đưa vào vận hành mô hình "Cửa khẩu thông minh" (Cửa khẩu số)
7	Thu hút đầu tư 01 Trung tâm logistics hạng II tại khu vực kết nối giữa cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang với tuyến đường dẫn tới cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy.	Sở Tài chính	Sở Công Thương, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã/phường và các đơn vị liên quan	Năm 2028	Hình thành 01 Trung tâm logistics hạng II
8	Đôn đốc hoàn thành trung tâm kinh doanh tổng hợp, dịch vụ kho vật tư cửa khẩu Xín Mần.	Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã Xín Mần và các đơn vị liên quan	Năm 2028	Hoàn thành đưa vào vận hành
9	Mời gọi thu hút đầu tư hệ thống kho, bãi tập kết trung chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu tại cửa khẩu Săm Pun	Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã Sơn Vĩ và các đơn vị liên quan	Năm 2029	Hoàn thành đưa vào vận hành
10	Mời gọi đầu tư tổ hợp thương mại dịch vụ logistics khu bờ đông sông Lô	Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã Thanh Thủy và các đơn vị liên quan	Năm 2030	Hoàn thành đưa vào vận hành
11	Thúc đẩy hình thành 01 Khu Công nghiệp trong khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy	Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã: Thanh Thủy, Lao Chải và Ủy ban nhân dân phường Hà Giang 1; các đơn vị liên quan	Năm 2030	Hình thành khu công nghiệp

12	Nghiên cứu, đề xuất hình thành khu thương mại tự do tại Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy khi đủ điều kiện và được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã: Thanh Thủy, Lao Chải và Ủy ban nhân dân phường Hà Giang 1; các đơn vị liên quan	Năm 2035	Hình thành Khu hợp tác kinh tế qua biên giới tại Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy
13	Nâng cấp lối mở Lũng Làn (Việt Nam) - Lộng Bình (Trung Quốc) lên cửa khẩu song phương	Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh)	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã Sơn Vĩ và các đơn vị liên quan	Năm 2035	Cửa khẩu đi vào hoạt động
14	Nâng cấp lối mở Phố Bàng (Việt Nam) - Đồng Cán (Trung Quốc) lên cửa khẩu song phương	Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh)	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã Phố Bàng và các đơn vị liên quan	Năm 2040	Cửa khẩu đi vào hoạt động
15	Đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét nâng cấp cửa khẩu Xín Mần (Việt Nam) - Đô Long (Trung Quốc) từ cửa khẩu quốc gia lên cửa khẩu quốc tế; nâng cấp các lối mở đủ điều kiện lên cửa khẩu song phương theo quy định.	Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh)	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã Xín Mần và các đơn vị liên quan	Năm 2045	Hoàn thành nâng cấp cửa khẩu
II	Nhiệm vụ thường xuyên				

1	Tham mưu tổ chức triển khai và rà soát, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch cửa khẩu trên tuyến biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã biên giới và các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo/Văn bản tham mưu
2	Thường xuyên rà soát, đề xuất các bộ, ngành liên quan sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, đề kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những quy định chồng chéo nhằm đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và các cam kết quốc tế.	Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh theo lĩnh vực quản lý và chức năng, nhiệm vụ được giao	Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn tỉnh và các đơn vị liên quan	Thường xuyên hoặc theo yêu cầu của cơ quan cấp trên	Báo cáo/Văn bản tham mưu
3	Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính	Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh theo lĩnh vực quản lý	Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn tỉnh và các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Văn bản tham mưu/Quyết định công bố thủ tục hành chính (đề xuất cắt giảm thời gian, đơn giản hóa giấy tờ...)
4	Lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế cửa khẩu, thương mại biên giới vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã biên giới và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Nội dung chương trình, kế hoạch
5	Thu hút, kêu gọi đầu tư phát triển kho bãi, trung tâm logistics, điểm trung chuyển hàng hóa phục vụ thương mại biên giới.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã biên giới và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Các dự án đầu tư được chấp thuận
6	Tham mưu cân đối vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn lực khác để đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã biên giới và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Các dự án xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ

	thuật khu vực các cửa khẩu, lối mở, chợ biên giới và các điểm giao thương trọng yếu.				thuật được đầu tư
7	Phối hợp khôi phục lại hoạt động tại các lối mở, chợ biên giới truyền thống hiện đang dừng hoạt động.	Tiểu ban công tác cửa khẩu; Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã biên giới và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Mở các lối mở, chợ biên giới truyền thống
8	Tham mưu phát triển, nâng cấp, cải tạo hệ thống hạ tầng giao thông kết nối đến các cửa khẩu, lối mở, phục vụ lưu thông hàng hóa	Sở Xây dựng	Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Dự án, công trình hạ tầng giao thông được triển khai
9	Tổ chức, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đối đảng phía Trung Quốc triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, như: Hội nghị kết nối cung - cầu, hội chợ triển lãm, giao thương kết nối doanh nghiệp hai bên... nhằm mở rộng thị trường, thúc đẩy các hoạt động xuất nhập khẩu	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Hội nghị, hội chợ, biên bản ký kết
10	Duy trì cơ chế trao đổi thông tin, gặp gỡ, hội đàm với các cơ quan, đơn vị, địa phương phía Trung Quốc	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã biên giới (theo hình thức đối đẳng)	Các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Biên bản hội đàm, báo cáo hợp tác
11	Xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư hàng năm, trong đó có nội dung về thu hút đầu tư vào hệ thống kho bãi, điểm trung chuyển hàng hóa, trung tâm logistics, hạ tầng thương mại hiện đại tại các cửa khẩu, lối mở,... phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu, thương mại biên giới	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Chương trình/kế hoạch và danh mục dự án thu hút đầu tư

12	Tổ chức, phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn về hội nhập kinh tế quốc tế, thương mại biên giới, kỹ năng xúc tiến thương mại, tìm kiếm thông tin thị trường,... cho doanh nghiệp	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Lớp tập huấn, tài liệu hướng dẫn
13	Thúc đẩy doanh nghiệp nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hỗ trợ xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm OCOP...	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Số lượng doanh nghiệp, sản phẩm được hỗ trợ, chứng nhận
14	Triển khai phủ sóng 5G tại các khu vực cửa khẩu, lối mở phục vụ phát triển cửa khẩu số.	Sở Khoa học và Công nghệ; Viettel Tuyên Quang; Vinaphone Tuyên Quang	Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Phủ sóng internet 5G
15	Tăng cường hợp tác với các lực lượng quản lý biên giới tỉnh Vân Nam và tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc) trong lĩnh vực quản lý, kiểm soát cửa khẩu, lối mở, an ninh khu vực biên giới; phối hợp tuần tra song phương, giải quyết tốt các vụ việc trên biên giới.	Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh)	Công an tỉnh; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã biên giới và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Các kế hoạch/chương trình; báo cáo kết quả
16	Tham mưu xây dựng và triển khai chương trình/kế hoạch hàng năm về công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả	Ban Chỉ đạo 389 tỉnh	Các sở, ban, ngành thành viên Ban chỉ đạo; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026-2030	Các kế hoạch/chương trình; báo cáo kết quả
17	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đơn đốc triển khai hiệu quả “Đề án tăng cường hợp tác toàn diện giữa tỉnh Tuyên Quang (Việt Nam) với tỉnh Vân Nam và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) giai đoạn 2026 - 2030”; Chương trình hợp tác giữa Ủy ban nhân	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường và các đơn vị liên quan	Hằng năm	Kết quả thực hiện đề án và kế hoạch

	dân tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam và Chính quyền nhân dân châu Văn Sơn, Trung Quốc, giai đoạn 2026-2030.				
--	---	--	--	--	--